

Bài 41

NHẬN BIẾT MỘT SỐ CHẤT KHÍ

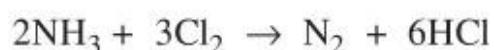
8.8. D

SO₂ và CO₂ đều tạo kết tủa với nước vôi trong ; khí O₂ làm tàn đóm bùng cháy.

8.9. A

8.10. B

Khí NH₃ hoặc dung dịch NH₃ khử clo nhờ phản ứng hoá học :



8.11. *Hướng dẫn :*

Dùng giấy quỳ tím ẩm : HCl và H₂S làm đổi màu quỳ tím thành đỏ ; NH₃ làm đổi màu quỳ tím thành xanh ; O₃ làm mất màu quỳ tím.

Dùng giấy tẩm dung dịch Pb(NO₃)₂ : H₂S làm giấy có màu đen.

8.12. *Hướng dẫn :*

Dùng dung dịch NH₃ hoặc khí NH₃ dư.

8.13. Hướng dẫn :

X là khí HCl ; Y là O₂ ; Z là SO₂ ; A là CO₂ ; B là H₂.

Dùng tàn đóm cháy dở : nhận được O₂.

Dùng nước brom : nhận được SO₂ ; Dùng nước vôi trong dư nhận được CO₂ ; Dùng giấy quỳ tím ẩm : nhận được HCl ; còn lại là H₂.

8.14. Hướng dẫn :

– Dùng giấy quỳ tím ẩm : nhận biết sự có mặt của NH₃. Dẫn khí qua dung dịch HCl dư để hấp thụ hoàn toàn NH₃ ; dẫn khí còn lại qua ống đựng CuO nung nóng : CuO bị khử và có H₂O ngưng tụ chứng tỏ có H₂ ; khí nitơ không cháy, không duy trì sự cháy.